

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

Số: 273/NHKL
V/v giải trình biến động
lợi nhuận sau thuế hợp nhất
quý 1 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Rạch Giá, ngày 20 tháng 4 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngân hàng TMCP Kiên Long (Kienlongbank), mã chứng khoán KLB, xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank quý 1 năm 2021 so với quý 1 năm 2020 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank quý 1 năm 2021 tăng 1.051% so với quý 1 năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank quý 1 năm 2021 tăng 479.070 triệu đồng, tương đương tăng 1.051,45% so với quý 1 năm 2020 chủ yếu là do các nguyên nhân chính sau đây:

- Tổng thu nhập tăng 613.527 triệu đồng, tương đương tăng 159,88%. Trong đó chủ yếu do:
 - + Thu nhập lãi thuần tăng 619.374 triệu đồng, tương đương tăng 209,27%.
 - + Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 19.462 triệu đồng, tương đương tăng 100,80%.
 - + Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư tăng 31.814 triệu đồng.
- Tổng chi phí giảm 32.023 triệu đồng, tương đương giảm 9,80%. Trong đó chủ yếu do chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 34.806 triệu đồng, tương đương giảm 50,57%.

Đơn vị: Triệu đồng, %

STT	Chi tiêu	Quý 1/2020	Quý 1/2021	Tăng/giảm (+/-) quý 1/2021 so với quý 1/2020	
				Số dư	Tỷ lệ (%)
I	Tổng thu nhập	383.739	997.266	613.527	159,88
1	Thu nhập lãi thuần	295.969	915.343	619.374	209,27
2	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	19.307	38.769	19.462	100,80
3	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	8.788	5.051	(3.737)	(42,52)
4	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	-	-	-
5	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	-	31.814	31.814	-
6	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động khác	59.675	6.289	(53.386)	(89,46)
7	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	-	-	-	-
II	Tổng chi phí	326.671	294.648	(32.023)	(9,80)
1	Chi phí hoạt động	257.844	260.627	2.783	1,08
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	68.827	34.021	(34.806)	(50,57)
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	57.068	702.618	645.550	1.131,19
IV	Chi phí thuế TNDN	11.505	177.985	166.480	1.447,02
V	Lợi nhuận sau thuế	45.563	524.633	479.070	1.051,45

2. Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank quý 1 năm 2021 so với quý 1 năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank quý 1 năm 2021 tăng 479.070 triệu đồng so với quý 1 năm 2020 nguyên nhân chủ yếu là do trong quý 1 năm 2021 Ngân hàng đã phối hợp với khách hàng xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm, hoàn thành việc thu hồi nợ gốc và lãi phải thu của các khoản cho vay có tài sản bảo đảm là cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín theo Phương án cơ cấu lại Kienlongbank gắn với xử lý nợ xấu đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.

Thời điểm 31/3/2021, tỷ lệ nợ xấu của Kienlongbank là 1,19%, giảm 3,22% so với tỷ lệ nợ xấu ngày 31/12/2020. Tổng lãi phải thu từ hoạt động tín dụng của Kienlongbank là 508.724 triệu đồng, tương đương tỷ lệ lãi phải thu từ hoạt động tín dụng /tổng tài sản là 0,82% và tỷ lệ lãi phải thu từ hoạt động tín dụng /tổng dư nợ là 1,42%.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Ban TGD (để chỉ đạo);
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



Trần Tuấn Anh

